

HƯỚNG DẪN

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU 4, 8, 10 CỦA QUYẾT ĐỊNH SỐ 1911/QĐ-TLĐ NGÀY 19 THÁNG 12 NĂM 2016 CỦA ĐOÀN CHỦ TỊCH TỔNG LIÊN ĐOÀN VỀ TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC, CHẾ ĐỘ CHI TIÊU TRONG CÁC CƠ QUAN CÔNG ĐOÀN

- Căn cứ Luật Công đoàn năm 2012; Điều lệ Công đoàn Việt Nam;
- Căn cứ Nghị định số 191/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết về tài chính công đoàn;
- Căn cứ Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định về chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước;
- Căn cứ Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Điều 4, 8, 10 của Quyết định số 1911/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn như sau:

I. Nội dung bổ sung, sửa đổi

1. Sửa đổi nội dung “Điều 4. Chế độ chi tiếp khách trong nước và hoạt động đối ngoại” như sau:

“Điều 4. Chế độ chi tiếp khách trong nước và hoạt động đối ngoại

1. Chi tiếp khách trong nước

Các cơ quan công đoàn chi tiếp khách trong nước thực hiện theo Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định về chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước. Trường hợp đặc biệt khác do Thủ trưởng đơn vị dự toán xem xét, quyết định mức chi.

2. Chi hoạt động đối ngoại

- Chế độ công tác phí đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài đối với CBCCC thực hiện theo Thông tư số 102/2012/TT-BTC ngày 21/6/2012 của Bộ Tài chính.

- Chế độ chi tiếp khách, tổ chức các hội thảo quốc tế, dịch tài liệu, thuê phiên dịch,... thực hiện theo Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định về chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước. Trường hợp đặc biệt khác do Thủ trưởng đơn vị dự toán xem xét, quyết định.

- Đối với các hội thảo, hội nghị quốc tế nguồn kinh phí do nước ngoài tài trợ, thực hiện theo thỏa thuận của bên tài trợ, nếu không có thỏa thuận thì Thủ trưởng đơn vị duyệt dự toán để thực hiện."

2. Bổ sung nội dung “Khoản 3 Điều 8. Chế độ chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ” như sau:

“3. Chi hỗ trợ cán bộ công đoàn là nữ, là người dân tộc thiểu số được cử đi đào tạo theo các chính sách, chế độ quy định của pháp luật về bình đẳng giới và công tác dân tộc; kinh phí hỗ trợ cán bộ công đoàn là nữ, là người dân tộc thiểu số bố trí trong dự toán chi tài chính công đoàn của đơn vị.”

3. Sửa đổi nội dung “Khoản 1 Điều 10. Chế độ chi cho giảng viên, báo cáo viên” như sau:

“1. Thù lao cho giảng viên, báo cáo viên (bao gồm cả tiền soạn bài)

a) Giảng viên, báo cáo viên là Ủy viên Trung ương Đảng, Chủ tịch Tổng Liên đoàn, Bộ trưởng, Bí thư Tỉnh ủy và các chức danh tương đương, mức chi tối đa 2.000.000 đồng/người/buổi.

b) Giảng viên, báo cáo viên là Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn, Thứ trưởng, Chủ tịch Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phó Bí thư Tỉnh ủy và các chức danh tương đương; Giáo sư, Chuyên gia cao cấp, chuyên viên cao cấp, nghiên cứu viên cao cấp, Tiến sỹ khoa học, mức tối đa 1.500.000 đồng/người/buổi.

c) Giảng viên, báo cáo viên là cấp Phó Chủ tịch Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Lãnh đạo cấp Cục, Vụ, Viện, Tỉnh ủy viên, Trưởng, Phó các Sở, Ban ngành cấp tỉnh và các chức danh tương đương; Phó Giáo sư, Tiến sỹ, giảng viên chính, chuyên viên chính, nghiên cứu viên chính mức chi tối đa 1.000.000 đồng/người/buổi.

d) Giảng viên, báo cáo viên còn lại là CBCC công tác tại các cơ quan, đơn vị Trung ương và cấp tỉnh (ngoài 3 đối tượng trên), mức chi tối đa 800.000 đồng/người/buổi.

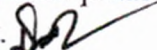
e) Giảng viên, báo cáo là CBCC công tác tại các đơn vị từ cấp huyện và tương đương trở xuống, mức chi tối đa 500.000 đồng/ người/ buổi.

Đối với giảng viên, báo cáo viên là nhà khoa học, nhà nghiên cứu,... thù lao giảng bài phải chi mức cao hơn do Thủ trưởng đơn vị dự toán xem xét, quyết định nhưng tối đa không quá 2.000.000 đồng/người/buổi.”

II. Tổ chức thực hiện

- Hướng dẫn này có hiệu lực kể từ ngày ký.
- Các quy định khác không quy định trong Hướng dẫn này thực hiện theo Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính; Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính; Quyết định số 1911/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn và Hướng dẫn 849/HD-TLĐ ngày 05 tháng 6 năm 2017 về việc sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Quyết định số 1911/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 của Đoàn chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tiêu chuẩn, định mức chế độ chi tiêu trong các cơ quan Công đoàn.

- Mức chi trên làm căn cứ để các cơ quan công đoàn xem xét khả năng nguồn kinh phí quyết định cụ thể cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc phản ánh về Tổng Liên đoàn (qua Ban Tài chính) để nghiên cứu, giải quyết. 

Nơi nhận:

- Các LĐLĐ tỉnh, TP, CĐNTW và tương đương;
- Thường trực ĐCT-TLĐ;
- Các Ban, đơn vị trực thuộc TLĐ;
- Lưu VT, Tài chính TLĐ.



Phan Văn Anh